CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG VIÊN NƯỚC ĐẦM SEN DAM SEN WATER PARK CORPORATION	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ***THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM*** ***Independence - Freedom - Happiness***
Số/No.: 94 /CVNĐS	*Tp. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 11 năm 2026* *Ho Chi Minh City, November 20, 2026*

THÔNG BÁO THAY ĐỔI GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP
NOTICE OF CHANGE IN CERTIFICATE OF BUSINESS REGISTRATION

Kính gửi/ To: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/ *The State Securities Commission*
- Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM/ *Hochiminh Stock Exchange*

Căn cứ theo Giấy xác nhận thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp ngày 19/11/2026, do Phòng Đăng ký kinh doanh Sở Tài Chính Thành phố Hồ Chí Minh cấp, chúng tôi trân trọng thông báo việc thay đổi Giấy xác nhận nội dung đăng ký doanh nghiệp của Công ty chúng tôi như sau:

Pursuant to the Confirmation *of Changes to Business Registration Content dated November 19, 2026, issued by the Business Registration Division of Ho Chi Minh City Department of Finance, we would like to announce the change in our Company's business registration content as follows:*

- Tên tổ chức/*Name of organization* : CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG VIÊN NƯỚC ĐẦM SEN/ DAM SEN WATER PARK CORPORATION
- Mã chứng khoán/ Stock code: DSN
- Địa chỉ/*Address*: Số 3 Hòa Bình, Phường Bình Thới, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam/ No. 3 Hoa Binh, Binh Thoi Ward, Ho Chi Minh City, Viet Nam
- Điện thoại liên hệ/*Tel.*: 028 38588418 Fax:
- E-mail: lienhe@damsenwaterpark.com.vn
- Website: https://www.damsenwaterpark.com.vn

1. Thông tin trước khi thay đổi/*Information before change*:

- Mã ngành: 7020; Tên ngành: Hoạt động tư vấn quản lý
(trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật)
- Mã ngành: 9000; Tên ngành: Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí
Chi tiết: Tổ chức biểu diễn nghệ thuật chuyên nghiệp
- Business Code: 7020; Business line name: Management consultancy activities
(excluding financial, accounting, and legal consulting)
- Business Code: 9000; Business line name: Creative, arts and entertainment activities
Details: Organisation of professional art performances.

2. Thông tin sau khi thay đổi/*Information after change*:

- Mã ngành: 7020; Tên ngành: Hoạt động tư vấn quản lý kinh doanh và hoạt động tư vấn quản lý khác
(trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật)
- Mã ngành: 9031; Tên ngành: Hoạt động của cơ sở và địa điểm nghệ thuật
Chi tiết: Tổ chức biểu diễn nghệ thuật chuyên nghiệp
- Business code: 7020; Business line name: Business and other management consultancy activities
(excluding financial, accounting, and legal consulting)

Signature Not Verified
Ký bởi: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG VIÊN NƯỚC ĐẦM SEN
Ký ngày: 20/11/2026 13:26:45

- Business code: 9031; Business line name: Operation of arts facilities and sites

  Details: Organization of professional artistic performances

3. Lý do thay đổi (nếu có)/*Reason for change (if any)*:

Căn cứ theo Quyết định 36/2025/QĐ-TTg ngày 29/09/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam có hiệu lực từ ngày 15/11/2025, Công ty thực hiện cập nhật ngành nghề kinh doanh như sau:

- **Mã ngành 7020:** Thay đổi tên ngành theo quy định mới.
- **Mã ngành 9000:** Bị xóa bỏ và bổ sung mã ngành 9031 theo hệ thống ngành kinh tế mới.

Pursuant to Decision No. 36/2025/QD-TTg dated September 29, 2025, issued by the Prime Minister on the promulgation of the Vietnam Standard Industrial Classification, which takes effect on November 15, 2025, the Company hereby updates its business lines as follows:

- Business code 7020: Business line name has been changed in compliance with the new regulations.
- Business code 9000: Removed and replaced with business code 9031 in accordance with the new economic activity classification system.

4. Ngày có hiệu lực/*Effective date*: 19/11/2026

5. Ngày nhận được Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp/Receipt date of the Confirmation of Changes to Business Registration Content: 20/11/2026

6. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 20/11/2026 tại đường dẫn https://www.damsenwaterpark.com.vn/*This information was published on the company's website on* 20/11/2026, *as in the link* https://www.damsenwaterpark.com.vn

Tài liệu đính kèm/Attached documents:
Giấy xác nhận v/v thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp cấp ngày 19/11/2026
Confirmation of Changes to Business Registration Content dated November 19,2026

Đại diện tổ chức/*Organization representative*
Người UQ CBTT/*Person authorized to disclose information*
TỔNG GIÁM ĐỐC/CEO

M.S.D.N: 0302844200-C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG VIÊN NƯỚC ĐẦM SEN
QUẬN 11 - T.P HỒ CHÍ MINH

Vũ Ngọc Tuấn

DEPARTMENT OF FINANCE
HO CHI MINH CITY
BUSINESS REGISTRATION OFFICE

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

Ho Chi Minh City, November19, 2026

No.: 1047436/26

CONFIRMATION

Regarding the change of business registration contents

BUSINESS REGISTRATION OFFICE: Ho Chi Minh City
Head office address: 90G Tran Quoc Toan, Xuan Hoa Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam
Phone: 028 38.293.179 Fax:
Email: Website:

Confirmation:

Business name: DAM SEN WATER PARK CORPORATION
Enterprise ID: 0302844200

Has notified the business registration authority of the change in business registration contents.

The enterprise's information has been updated in the National Business Registration Information System as follows:

No.	Business line name	Code
1	Research and experimental development on engineering and technology	7212
2	Research and experimental development on medical sciences	7213
3	Research and experimental development on social sciences	7221
4	Research and experimental development on humanities	7222
5	Advertising	7310
6	Specialized design activities	7410
7	Water drainage and wastewater treatment	3700
8	Treatment and disposal of non-hazardous waste	3821
9	Materials recovery	3830
10	Remediation activities and other waste management services	3900
11	Other construction installation	4329
12	Manufacture of fertilizers and nitrogen compounds (not operating at the Head Office)	2012

No.	Business line name	Code
13	Manufacture of pesticides and other agrochemical products (not operating at the Head Office)	2021
14	Plumbing, heat and air-conditioning installation (excluding the installation of refrigeration equipment (freezing equipment, cold storage, ice machines, air conditioners, water coolers) using R22 refrigerant in the field of seafood processing, and excluding mechanical processing, waste recycling, and electroplating at the Head Office)	4322
15	Water collection, treatment and supply	3600
16	Architectural activities and related technical consultancy	7110
17	Other manufacturing not elsewhere classified Details: Production of organic fertilizer (not operating at the Head Office)	3290
18	Manufacture of refractory products Details: Manufacture of ceramic products (not producing ceramic products in Ho Chi Minh City).	2391
19	Manufacture of clay building materials Details: Manufacture of building materials (not producing building materials in Ho Chi Minh City).	2392
20	Manufacture of plastics and synthetic rubber in primary forms Details: Manufacture of synthetic adhesives.	2013
21	Manufacture of other products of wood; manufacture of articles of cork, straw Details: Manufacture of products from rattan, bamboo, and leaves.	1629
22	Renting and leasing of other personal and household goods Details: Other services (rental of swimwear).	7729
23	Other food service activities Details: Other services (food and beverage).	5629
24	Activities of amusement parks and theme parks Details: Entertainment services, recreational activities and water sports.	9321 (Primary)
25	Business and other management consultancy activities (excluding financial, accounting, and legal consulting)	7020
26	Urban and suburban passenger land transport (except transport by buses) Details: Passenger transport by taxi.	4931
27	Wholesale of beverages	4633

No.	Business line name	Code
	Details: Sale of alcohol and beer (the sale of alcohol above 30 degrees is only permitted with a certificate of eligibility for business as stipulated by the legal regulations).	
28	Restaurants and mobile food service activities	5610
29	Provision of food services based on contractual arrangements with the customer Details: Food supply services (CPC 642) and beverage supply services (CPC 643)	5621
30	Operation of arts facilities and sites Details: Organization of professional artistic performances	9031
31	Businesses must comply with all legal regulations regarding land, construction, fire safety, environmental protection, other relevant laws related to their operations, and the business conditions for conditional business sectors.	*Business lines do not match the codes in the Vietnam Standard Industrial Classification*

Recipient:
- DAM SEN WATER PARK CORPORATION.
Address:
No.3 Hoa Binh, Binh Thoi Ward,
Ho Chi Minh City, Vietnam
- ……;
- Filed: Tran Van Tai……..

FOR THE HEAD OF OFFICE
DEPUTY HEAD OF OFFICE

(Signed and sealed)

Do Thi Hoa